

Số: **77** /KH-UBND

*Bắc Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2015*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/6/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2020, định hướng đến năm 2030.**

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 12), UBND tỉnh Bắc Ninh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết với những nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thành công mục tiêu của Nghị quyết số 12, nhằm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2020, phấn đấu đến năm 2030 đạt trình độ tiên tiến trong khu vực và hội nhập quốc tế.

- Kế hoạch là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Vận dụng sáng tạo Nghị quyết và đường lối, chủ trương của Đảng vào thực tiễn giáo dục và đào tạo của từng địa phương, xây dựng chương trình, kế hoạch hành động sát thực, với các giải pháp cụ thể; xây dựng cơ chế chính sách đầu tư, tạo bước đột phá phát triển giáo dục đào tạo; tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

#### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo**

- Các cấp, các ngành, các địa phương, trước hết là ngành Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan báo chí chủ động tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc và thường xuyên tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 12-NQ/TU, tập trung vào các nội dung: Quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, những khâu đột phá và điều kiện

bảo đảm thành công sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục của tỉnh và các địa phương; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, các gia đình trong việc tích cực thực hiện xã hội hóa giáo dục.

- Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát, phản biện của xã hội đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục đào tạo. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bắc Ninh có chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và tăng thời lượng tuyên truyền về đổi mới giáo dục, đào tạo, vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, trách nhiệm của gia đình, xã hội đối với công tác giáo dục và đào tạo.

- Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt, nhân rộng các điển hình, mô hình mới trong các hoạt động phát triển giáo dục và đào tạo.

## **2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục và đào tạo**

- Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, hoàn chỉnh và thực hiện đồng bộ phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý, xây dựng cơ chế phối hợp giữa ngành Giáo dục và Đào tạo với các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhân sự, tài chính và chuyên môn; nâng cao trách nhiệm, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục và đào tạo; quy định lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức nhân sự của cơ quan quản lý giáo dục và đào tạo đảm bảo phù hợp với phân cấp quản lý và nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh, xây dựng quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo ngắn hạn, trung hạn và chiến lược phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh và của từng địa phương; tiếp tục thực hiện tốt công tác dự báo về giáo dục, đào tạo và nhu cầu nhân lực của tỉnh.

- Tăng cường quản lý chất lượng giáo dục, đào tạo ở các cơ sở giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, các chương trình liên kết đào tạo nhằm bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Chỉ đạo đổi mới công tác thanh tra giáo dục các cấp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra trong các cơ sở giáo dục; xây dựng quy chế quy định trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, phối hợp với cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục nhằm khắc phục những yếu kém, bất cập, giải quyết các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục gây bức xúc xã hội.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo các địa phương, các cơ sở giáo dục và đào tạo đổi mới hình thức thi đua, khen thưởng bảo đảm kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao; tổ chức phong trào thi đua với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng, thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, bảo đảm tính khả thi, tránh bệnh thành tích trong giáo dục.

### **3. Đổi mới nội dung chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học, kiểm tra, thi và đánh giá kết quả giáo dục và đào tạo**

- Rà soát, điều chỉnh nội dung chương trình giáo dục ở các cấp học cho phù hợp với thực tế từng địa phương, bảo đảm thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện cho học sinh, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học, áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, chú trọng rèn luyện phương pháp tự học; tăng cường các hoạt động xã hội, các hoạt động trải nghiệm của học sinh, sinh viên, công tác nghiên cứu khoa học và vận dụng kiến thức vào thực tế; sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học vào việc đổi mới phương pháp.

- Đổi mới mục tiêu, nội dung, hình thức kiểm tra, thi và đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất người học; triển khai đổi mới phương pháp kiểm tra, thi, đánh giá người học ngay trong quá trình học tập và kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo nhằm kịp thời điều chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học ở các cấp học và trình độ đào tạo.

- Triển khai việc đổi mới thi, tuyển sinh theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tốt kỳ thi THPT quốc gia để xét công nhận tốt nghiệp phổ thông và làm căn cứ tuyển sinh cao đẳng, đại học; nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng trong các cơ sở giáo dục, đào tạo và các chương trình đào tạo.

- Thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau THCS, THPT, tư vấn cho học sinh chọn trường, chọn nghề phù hợp với năng lực và nhu cầu xã hội.

- Tăng cường công tác giáo dục lịch sử, truyền thống, đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh trong các cấp học và trình độ đào tạo với nội dung thiết thực và các hình thức linh hoạt, hiệu quả ngay từ năm học

2015 -2016; xây dựng kỷ cương nền nếp trường học, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện.

#### **4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**

- Xây dựng quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2015 - 2030 theo hướng đồng bộ về cơ cấu, chất lượng chuyên môn cao.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, định mức lao động, chế độ làm việc của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Rà soát, đánh giá năng lực của đội ngũ nhà giáo; tiếp tục đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tác phong sư phạm và đạo đức nghề nghiệp; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý về chính trị, chuyên môn, kỹ năng quản lý, năng lực ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Xây dựng và thực hiện lộ trình thi, bổ nhiệm Trưởng phòng, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục; luân chuyển đội ngũ cán bộ quản lý theo quy định; thực hiện thi tuyển giáo viên trong toàn tỉnh, đảm bảo đủ biên chế giáo viên cho các ngành học, cấp học theo quy định.

- Xây dựng và thực hiện chính sách đãi ngộ, tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý có năng lực và đạt hiệu quả cao trong công tác; áp dụng chính sách đặc thù đối với đội ngũ nhà giáo trường Chuyên, trường trọng điểm, trường chất lượng cao; chính sách thu hút giáo viên giỏi, giảng viên, cán bộ khoa học có kinh nghiệm thực tiễn, tay nghề cao tham gia giảng dạy trong các cơ sở giáo dục của tỉnh; có chính sách thu hút những học sinh giỏi thi vào ngành Sư phạm và về địa phương công tác sau khi tốt nghiệp.

#### **5. Tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, kế hoạch đã được Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh phê duyệt; tập trung vào các chương trình trọng tâm, như: dạy học ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, Chương trình Sửa học đường; kiên cố hoá, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Chuyên, trường trọng điểm.

- Xây dựng và triển khai đề án tăng cường đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho các cơ sở giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất rèn luyện thể lực, y tế trường học và giáo dục rèn kỹ năng sống cho học sinh; rà soát, bổ sung cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục để đạt yêu cầu tối thiểu thực hiện chương trình sách giáo khoa mới.

- Thực hiện giao kinh phí ngân sách chi thường xuyên giáo dục và đào tạo dựa trên định mức và nhiệm vụ được giao, đảm bảo tỷ lệ chi cho các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng lộ trình điều chỉnh mức thu học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học.

- Chỉ đạo đẩy mạnh kiên cố hóa trường, lớp học, xây dựng trường chuẩn quốc gia; tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống trường trọng điểm, cụm trường chất lượng cao tại phường Suối Hoa (thành phố Bắc Ninh), trường Chuyên, trường trọng điểm, trường chất lượng cao của các huyện, thị xã, thành phố bằng nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung của tỉnh và các nguồn vốn khác; xây dựng trường Cao đẳng Sư phạm thành trường Đại học đa ngành thuộc tỉnh Bắc Ninh.

- Quy hoạch và cấp đủ diện tích đất cho các trường học theo chuẩn quy định; thống nhất mẫu thiết kế trường, lớp học cho phù hợp với từng cấp học, đảm bảo kiên cố cao tầng, đạt chuẩn, từng bước hiện đại.

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường mầm non, phổ thông ngoài công lập.

- Tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học; thực hiện chính sách ưu tiên tuyển sinh, hỗ trợ tài chính đối với các đối tượng chính sách xã hội.

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên phạm vi toàn tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo phục vụ công tác quản lý các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hỗ trợ hoạt động dạy, học và nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng hệ thống học liệu mở, thư viện điện tử và văn hóa đọc trong các trường học.

## **6. Phát triển hệ thống trường, lớp và phổ cập giáo dục**

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường, lớp ở các cấp học và trình độ đào tạo theo hướng mở, liên thông, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; phát triển các cơ sở giáo dục mầm non tại các khu công nghiệp và các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập để thu hút trẻ trong các độ tuổi ra lớp; xây dựng kế hoạch chuyển đổi trường THPT Hàm Long, Yên Phong 2 sang mô hình trường THPT kỹ thuật; xây dựng mô hình trường dịch vụ chất lượng cao ở các cấp học.

- Triển khai việc sáp nhập các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề cấp huyện theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; xây dựng

quy chế phối hợp hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng với Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã.

- Thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng và thực hiện đề án triển khai phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông; thống nhất việc quản lý các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

### **7. Triển khai có hiệu quả chương trình dạy học ngoại ngữ, tin học**

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên dạy ngoại ngữ trong các trường phổ thông đạt chuẩn quy định; không bố trí giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn giảng dạy tiếng Anh trong các trường phổ thông.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục, tạo bước đột phá về chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học cho học sinh; chú trọng rèn các kỹ năng nghe, nói tiếng Anh, kỹ năng thực hành tin học cho học sinh.

- Tổ chức đánh giá hiệu quả giảng dạy tiếng Anh của giáo viên nước ngoài trong các trường phổ thông để có kế hoạch trong những năm tiếp theo.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ngoại ngữ, tin học, đảm bảo đủ phòng học, trang thiết bị dạy học tiếng Anh, tin học trong các trường phổ thông; sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất thiết bị dạy học, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; chuẩn bị tốt các điều kiện dạy học ngoại ngữ để triển khai chương trình dạy học tiếng Anh cho học sinh từ lớp 3.

- Khuyến khích đầu tư thành lập các trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài và có chính sách cử giáo viên cốt cán đi đào tạo ở nước ngoài.

- Thành lập tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ để đánh giá chất lượng đầu ra của các cấp học, chương trình, các khóa đào tạo.

### **8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đào tạo và hội nhập quốc tế**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, phong trào xây dựng gia đình, dòng họ, thôn, xã hiếu học, xây dựng xã hội học tập; huy động các lực lượng xã hội, các cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư xây dựng trường học khu vực mầm non, giáo dục nghề nghiệp, trường dịch vụ chất lượng cao, thành lập các trung tâm ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài.

- Rà soát, ban hành bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách xã hội hóa giáo dục; chính sách bảo đảm bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của người học và nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục chủ động hợp tác, liên kết với các tổ chức, cá nhân, đơn vị có uy tín trong việc đào tạo, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng các cơ sở giáo dục điển hình tiên tiến, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; vận dụng có chọn lọc và sáng tạo kinh nghiệm các mô hình giáo dục tiên tiến trên thế giới đi đôi với phát huy nội lực; tăng cường các hoạt động tham quan, trao đổi học tập kinh nghiệm, hội thảo về giáo dục và đào tạo, khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo hợp tác với các cơ sở giáo dục, đào tạo nước ngoài.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng các đề án, kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động -Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh theo từng năm, từng giai đoạn, báo cáo Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cân đối và bố trí ngân sách Nhà nước hàng năm cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

#### **2. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành liên quan xây dựng Đề án Quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Ninh, đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề cho học sinh và người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch đối với lĩnh vực dạy nghề, định kỳ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo và báo cáo UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính cân đối và bố trí ngân sách Nhà nước hàng năm cho lĩnh vực dạy nghề để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

### **4. Sở Tài chính**

Hàng năm phối hợp với các Sở, ngành thuộc UBND tỉnh thảo luận dự toán kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, tổng hợp vào dự toán ngân sách cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành liên quan cân đối vốn đầu tư phát triển, huy động và bố trí nguồn vốn để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### **6. Sở Nội vụ**

Xây dựng kế hoạch biên chế, hướng dẫn tuyển dụng, thi tuyển giáo viên, thi tuyển Hiệu trưởng, Trưởng phòng theo lộ trình, đổi mới cách thi tuyển giáo viên và nhân viên; xây dựng, bổ sung hoàn thiện chính sách thu hút nhân tài, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, xây dựng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý giáo dục, quy chế phối hợp giữa ngành giáo dục với các địa phương, thực hiện phân cấp quản lý giáo dục.

### **7. Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch, định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Xây dựng dự toán chi để thực hiện Kế hoạch, tổng hợp vào dự toán ngân sách chi hằng năm của ngành gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh**

Tăng cường phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo; đề xuất các phương thức đáp ứng nhu cầu học tập



trong cộng đồng, nhất là nhu cầu học tập của thế hệ trẻ; vận động hội viên hướng ứng, tích cực tham gia kiểm tra, giám sát cùng ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt Kế hoạch trên địa bàn.

### **9. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

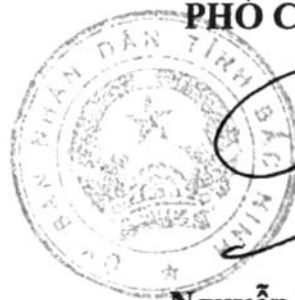
- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục ở địa phương mình; bố trí các nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo theo phân cấp; rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý, phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực và các quy hoạch mạng lưới giáo dục, đào tạo và dạy nghề của tỉnh; xây dựng chính sách khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh xem xét, giải quyết (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp). Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi đôn đốc và tổng hợp tình hình, thường xuyên báo cáo kết quả về UBND tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- VP Chính phủ, Bộ GD&ĐT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VX, LĐVP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tử Quỳnh**



**TÊN CÁC ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH**  
**TRÌNH TỈNH ỦY, HĐND, UBND TỈNH GIAI ĐOẠN 2015 - 2020**  
(Kèm theo Kế hoạch số **77** /KH-UBND ngày **24/4/2015**  
của UBND tỉnh Bắc Ninh).

TT	Tên Đề án, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Cấp trình duyệt
1	Quy hoạch mạng lưới trường học giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 8/2015	UBND tỉnh
2	Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, giáo dục nghề nghiệp từ năm học 2015 - 2015 và chính sách đối với trường Chuyên, trường trọng điểm.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 12/2015	HĐND tỉnh UBND tỉnh
3	Kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2016 - 2017.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 8/2016	UBND tỉnh
4	Đề án Phổ cập giáo dục cho trẻ em dưới 5 tuổi.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 3/2017	UBND tỉnh
5	Quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030.	Sở LĐTB&XH	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 4/2017	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh
6	Đề án tăng cường cơ sở vật chất trường học giai đoạn 2017 - 2020.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 8/2017	Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh
7	Chính sách xã hội hóa giáo dục đào tạo và hỗ trợ các trường ngoài công lập tỉnh Bắc Ninh.	Sở GD&ĐT	Các Sở, ngành liên quan	Tháng 12/2017	Tỉnh ủy, UBND tỉnh